

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị định của Chính phủ
về thành lập Trung tâm tài chính quốc tế

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, Kết luận của Thường trực Chính phủ¹, căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính kính trình dự thảo Nghị định của Chính phủ về thành lập Trung tâm tài chính quốc tế (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 (Mục V.5) được Đại hội XIII của Đảng thông qua đã giao nhiệm vụ: “Thúc đẩy phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành TTTC quốc tế”; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025 (Mục IV.3) xác định nhiệm vụ: “nghiên cứu và thiết lập cơ chế đặc thù thúc đẩy phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành TTTC quốc tế”. Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị về “Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đặt ra nhiệm vụ về việc xây dựng Đà Nẵng trở thành TTTC quốc tế cấp vùng; có cơ chế, chính sách, hạ tầng kỹ thuật phù hợp để sớm xây dựng thành công TTTC quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh; ban hành chính sách thúc đẩy hình thành và phát triển TTTC quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh; cho thí điểm cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ trong lĩnh vực tài chính và chính sách ưu đãi thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào TTTC quốc tế; thí điểm một số cơ chế, chính

¹ Tại Thông báo số 226/TB-VPCP ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thường trực Chính phủ về việc xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh quốc tế để xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành TTTC quốc tế.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới nêu các nhiệm vụ và giải pháp như sau: *“Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước”; “tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong bộ máy nhà nước đi đôi với nâng cao năng lực thực thi; xây dựng tổ chức bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả...”*.

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã thể hiện quan điểm *“Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp, đạt chuẩn quốc tế, bảo đảm khả năng cạnh tranh khu vực, toàn cầu. Kịp thời xây dựng, hoàn thiện pháp luật và cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển trong những lĩnh vực ưu tiên, đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...”* và đặt ra các nhiệm vụ *“đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật ...; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”. Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm. Quyền kinh doanh chỉ có thể bị hạn chế vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, môi trường và sức khỏe của cộng đồng và phải được quy định trong luật.”*; *“Hoàn thiện hệ thống pháp luật, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp.”*

- Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế (TTTCQT) tại Việt Nam.

- Quyết định số 1646/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và Quyết định số 114/QĐ-BCĐTTTC ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam ban hành Kế hoạch hành động triển khai xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Bối cảnh thế giới và khu vực

- TTTC là một *“hệ sinh thái đa dạng các dịch vụ tài chính tập trung tại một khu vực nhất định”*, là nơi tập trung nhiều định chế tài chính, ngân hàng, quỹ đầu tư, công ty dịch vụ tài chính và các sàn giao dịch chứng khoán, tiền tệ, hàng hóa. Xây dựng TTTC là việc hình thành một khu vực có chính sách và khung pháp lý riêng, vượt trội, đặc thù, khuyến khích và thu hút các nhà đầu tư để cung cấp các sản phẩm/dịch vụ tài chính, phi tài chính có liên quan kết nối với các Trung tâm

tài chính quốc tế.

- Mô hình quản lý và thành lập các TTTC trên thế giới có sự khác nhau theo quá trình lịch sử phát triển. Cụ thể:

+ TTTC trên thế giới được phát triển theo một trong 03 cách thức sau: (i) Mô hình tự nhiên: dựa trên yếu tố lịch sử và các yếu tố đã phát triển đến mức cao dẫn đến hình thành TTTC (London, New York,...); (ii) Mô hình “cải cách và hiện đại hóa”: dựa trên chiến lược bài bản và trải qua từng cấp độ từ thấp lên cao của TTTC (Singapore, Thượng Hải, Hong Kong...); và (iii) Mô hình độc lập và chuyên biệt: Áp dụng ngay các chính sách có độ mở cao, cơ chế đặc thù riêng biệt (Dubai, Abu Dhabi, Astana-Kazakhstan).

+ Về mô hình quản lý: (i) đối với các TTTC được hình thành dựa trên yếu tố lịch sử hoặc trải qua từng cấp độ từ thấp lên cao với chiến lược bài bản, việc giám sát và vận hành thường do các cơ quan chuyên ngành thuộc Chính phủ quản lý theo từng lĩnh vực cụ thể, không thành lập các Hội đồng hoặc Cơ quan quản lý riêng biệt; và (ii) đối với các TTTC áp dụng ngay các chính sách có độ mở cao, việc giám sát và vận hành do một Cơ quan độc lập với Chính phủ hoặc thành lập đơn vị đặc thù để quản lý và điều tiết các hoạt động trong TTTC.

b) Bối cảnh trong nước

- Việt Nam đang là điểm sáng về phát triển và tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô, thu hút đầu tư, đang dần hội tụ các yếu tố cần thiết để phát triển thị trường tài chính hiện đại, hướng đến hình thành TTTC, có khả năng liên kết với các TTTC trong khu vực và trên thế giới.

- Nghị quyết số 222/2025/QH15 đã đặt ra các nguyên tắc trong quá trình thành lập TTTCQT, cụ thể: (i) Hoạt động quản lý nhà nước trong Trung tâm tài chính quốc tế phải bảo đảm sự độc lập của Trung tâm tài chính quốc tế; và (ii) Cơ quan điều hành và Cơ quan giám sát được tổ chức tinh gọn, có thẩm quyền phù hợp, hiệu lực, hiệu quả; được áp dụng thủ tục hành chính đặc biệt, đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân theo quy định của Nghị quyết này và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, phù hợp thông lệ quốc tế, điều kiện Việt Nam.

Theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 222/2025/QH15, cơ quan tổ chức thuộc TTTCQT bao gồm: (i) Cơ quan điều hành có chức năng quản lý, điều hành trực tiếp mọi hoạt động tại Trung tâm tài chính quốc tế; (ii) Cơ quan giám sát có chức năng giám sát, thanh tra, kiểm tra, phòng ngừa và xử lý vi phạm trong hoạt động tài chính tại Trung tâm tài chính quốc tế; và (iii) Cơ quan giải quyết tranh chấp tại Trung tâm tài chính quốc tế. Theo đó, các cơ quan, tổ chức này hoạt động độc lập trong việc thực hiện quyền hạn được giao theo quy định tại Nghị quyết này và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Do đó, để vận hành và quản lý TTTCQT hiệu quả, cần phải có hướng dẫn chi tiết về chức năng và nhiệm vụ của các cơ quan trong TTTCQT; phân cấp, phân quyền tối đa để TTTCQT được phát triển, linh hoạt theo xu hướng quốc tế.

Từ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn trong nước và quốc tế thì việc xây dựng Nghị định của Chính phủ về thành lập TTTCQT là hết sức cần thiết nhằm đảm bảo quá trình vận hành, triển khai được thống nhất, xuyên suốt.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành

- Quy định và hướng dẫn chi tiết, đầy đủ các nội dung quy định tại Điều 8 và 9 Nghị quyết số 222/2025/QH15 để đảm bảo TTTCQT được vận hành thông suốt, hiệu quả, đảm bảo phân cấp, phân quyền; trong đó, các cơ quan thuộc TTTCQT được tổ chức tinh gọn, có thẩm quyền phù hợp, hiệu lực, hiệu quả; được áp dụng thủ tục hành chính đặc biệt, đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân theo quy định của Nghị quyết số 222/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, phù hợp thông lệ quốc tế, điều kiện Việt Nam

- Bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt trong việc quá trình triển khai TTTCQT tại 02 địa phương, đảm bảo ko chồng chéo, lãng phí nguồn lực.

- Kịp thời ban hành trong tháng 8 năm 2025, có hiệu lực cùng với Nghị quyết số 222/2025/QH15 theo Kế hoạch hành động triển khai xây dựng trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam (ban hành kèm theo Quyết định số 117/QĐ-BCĐTTTC ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo TTTCQT).

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

- Bám sát các nội dung giao Chính phủ quy định về thành lập TTTCQT tại Nghị quyết số 222/2025/QH15, bảo đảm các quy định được triển khai thống nhất trên thực tế.

- Các cơ quan trong TTTCQT được tổ chức tinh gọn, có thẩm quyền phù hợp, hiệu lực, hiệu quả; được áp dụng thủ tục hành chính đặc biệt, đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân theo quy định của Nghị quyết này và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, phù hợp thông lệ quốc tế, điều kiện Việt Nam.

- Hoạt động quản lý nhà nước trong Trung tâm tài chính quốc tế phải bảo đảm sự độc lập của Trung tâm tài chính quốc tế và các Thành viên

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

.....

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Nghị định này quy định về việc thành lập Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam.

2. Bố cục của dự thảo Nghị

Dự thảo Nghị định của Chính phủ về thành lập TTTCQT gồm 5 Chương và 27 Điều.

Chương I. Những quy định chung (gồm 6 điều, từ Điều 1 đến Điều 6).

Chương II. Thành viên, nhà đầu tư chiến lược và các chủ thể khác trong TTTCQT (gồm 6 điều, từ điều 7 đến điều 13)

Chương III. Tài chính của TTTCQT (gồm 4 điều, từ Điều 14 đến Điều 17)

Chương IV Quản lý nhà nước về TTTCQT (gồm 7 Điều từ Điều 18 đến Điều 25)

Chương V. Điều khoản thi hành (gồm 2 Điều: 26 và 27)

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

a) Về việc thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng chính sách của Nhà nước

Dự thảo Nghị định đã được xây dựng trên cơ sở các định hướng lớn của Đảng và Nhà nước về việc phát triển trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam. Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 222/2025/QH15 về TTTCQT tại Việt Nam, quy định những nguyên tắc, cơ chế đặc thù và giao Chính phủ ban hành Nghị định để thành lập TTTCQT. Dự thảo Nghị định hiện hành chính là sự cụ thể hóa yêu cầu này – quy định chi tiết các nội dung về tên gọi, mục tiêu, địa giới, cơ cấu tổ chức, cơ chế chính sách đặc thù... của TTTCQT – qua đó thể chế hóa đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước từ văn kiện cấp cao thành các quy phạm pháp luật có tính khả thi để triển khai trong thực tiễn.

Dự thảo Nghị định đã bám sát tinh thần Nghị quyết số 222/2025/QH15 để hướng dẫn, chi tiết hóa các điều khoản. Theo đó, các quy định tại Nghị quyết số 222/2025/QH15 mang tính nguyên tắc khung, còn Nghị định sẽ tạo hành lang pháp lý cụ thể để các cơ quan trong TTTCQT hoạt động hiệu quả tại địa phương. Cụ thể, Điều 8 Nghị quyết số 222/2025/QH15 giao Chính phủ quy định về thành lập TTTCQT, bao gồm từ tên gọi, mục tiêu phát triển, vị trí, cơ cấu đến danh mục ngành nghề ưu tiên và cơ chế, chính sách đặc thù cho TTTCQT. Điều 9 Nghị quyết số 222/2025/QH15 cũng liệt kê các cơ quan, tổ chức thuộc TTTCQT (Cơ quan điều hành, Cơ quan giám sát, Tòa án chuyên biệt, Trung tâm trọng tài) và nguyên tắc hoạt động độc lập của các cơ quan này. Dự thảo Nghị định đã bám sát các quy định này để thiết kế mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động cho TTTCQT tại TP. HCM và Đà Nẵng, phản ánh đúng chủ trương phân cấp mạnh mẽ và áp dụng cơ chế vượt trội mà Đảng, Nhà nước đã đề ra.

b) Những vấn đề chưa được pháp luật quy định hoặc đã có quy định nhưng chưa phù hợp

Nội dung tại dự thảo Nghị định quy định về thành lập TTTCQT, trong đó chủ yếu hướng dẫn chi tiết về chức năng, thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan trong TTTCQT được quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 222/2025/QH15. TTTCQT là mô hình mới, chưa được triển khai tại Việt Nam; do đó, các cơ quan trong TTTCQT cũng hoạt động theo mô hình mới, được tổ chức tinh gọn, có thẩm

quyền phù hợp, hiệu lực, hiệu quả; được áp dụng thủ tục hành chính đặc biệt, đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân theo quy định của Nghị quyết này và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, phù hợp thông lệ quốc tế, điều kiện Việt Nam.

Theo đó, tại các Điều từ 10 đến 13 dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể và hướng dẫn chi tiết về chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong TTTCQT. Các nội dung này nhằm mục tiêu hướng dẫn chi tiết các quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 222/2025/QH15.

Đây đều là các cơ quan được thành lập với mô hình mới và có chức năng đặc thù để đáp ứng yêu cầu trong quá trình vận hành, triển khai TTTCQT.

c) Vướng mắc, bất cập từ thực tiễn

Việc hình thành TTTCQT nhằm khắc phục nhiều vướng mắc, bất cập trong thực tiễn phát triển thị trường tài chính Việt Nam. Theo đó, tại Nghị quyết số 222/2025/QH15 đã ban hành nhiều chính sách, cơ chế và ưu đãi đặc thù để thu hút và đáp ứng được yêu cầu của giới tài chính quốc tế. Theo đó, tại Nghị định đã ban hành một số nội dung, quy định để hướng dẫn triển khai các nội dung vướng mắc, bất cập đã được Nghị quyết số 222/2025/QH15 điều chỉnh, sửa đổi, cụ thể:

Thứ nhất, thực tiễn cho thấy Việt Nam chưa có một trung tâm tài chính tầm cỡ để kết nối thị trường tài chính trong nước với thị trường tài chính toàn cầu. Điều này hạn chế khả năng thu hút các định chế tài chính quốc tế và tận dụng dòng vốn đầu tư toàn cầu vào Việt Nam. Khi triển khai TTTCQT, Việt Nam kỳ vọng kết nối được với mạng lưới tài chính thế giới, thu hút tổ chức tài chính nước ngoài, bắt kịp chuẩn mực quốc tế, qua đó nâng cao hiệu quả thị trường tài chính và vị thế quốc gia. Hiện nay, dòng vốn quốc tế có xu hướng dịch chuyển, nếu không có cơ chế vượt trội, Việt Nam khó cạnh tranh với các trung tâm tài chính trong khu vực như Singapore, Hồng Kông. TTTCQT ra đời sẽ giúp giải quyết bất cập về môi trường đầu tư tài chính: tạo nơi tập trung các dịch vụ tài chính cao cấp, thí điểm các thị trường mới (như thị trường sản phẩm tài chính phái sinh, carbon credit, fintech...) vốn do thực tiễn đặt ra nhưng chưa phát triển được trong khuôn khổ thông thường. Tại Điều 3, 4, 5 và 6 dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể về tên, mục tiêu, định hướng, lộ trình và kế hoạch phát triển của TTTCQT. Đồng thời, giao UBND 02 thành phố bố trí quỹ đất để xây dựng TTTCQT.

Thứ hai, về thủ tục và môi trường kinh doanh: thực tiễn cho thấy thủ tục hành chính phức tạp, phân tán qua nhiều cơ quan là rào cản lớn đối với nhà đầu tư tài chính. Trước đây, một doanh nghiệp tài chính muốn hoạt động tại Việt Nam có thể phải làm việc với nhiều cơ quan quản lý (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban chứng khoán nhà nước,...) và tuân thủ nhiều thủ tục riêng lẻ. Bất cập này được TTTCQT giải quyết bằng mô hình “một cửa liên thông”.

Cụ thể, tại Điều 7, 8 và 9 dự thảo Nghị định đã quy định về việc đăng ký, công nhận thành viên và nhà đầu tư chiến lược. Bên cạnh đó, tại Điều 11 dự thảo Nghị định sẽ quy định Cơ quan điều hành TTTCQT tại địa phương sẽ là đầu mối quản lý trực tiếp mọi hoạt động tại TTTCQT, đồng thời xây dựng Hệ thống đăng

ký và công nhận Thành viên trực tuyến kết nối với Hệ thống đăng ký doanh nghiệp quốc gia để chia sẻ dữ liệu, đơn giản hóa thủ tục hành chính tối đa cho nhà đầu tư. Nhờ vậy, mọi giao dịch đăng ký, cấp phép trong TTTCQT sẽ được xử lý tập trung, nhanh gọn hơn nhiều so với trước. Đây là bước cải thiện thực tiễn rõ rệt, tháo gỡ vướng mắc về thủ tục cho doanh nghiệp.

Tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị định cũng quy định: *“Đối với các vấn đề phát sinh khác với luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Cơ quan điều hành TTTCQT kiến nghị lộ trình, kế hoạch phát triển để Chính phủ quyết định, ban hành văn bản xử lý”*.

Thứ ba, về cơ sở hạ tầng và nhân lực: thực tế hiện nay, hạ tầng tài chính và nguồn nhân lực chất lượng cao của ta còn hạn chế, chưa đủ sức phục vụ một trung tâm tài chính tầm cỡ. Điều 25 dự thảo Nghị định đã quy định địa phương phải bố trí quỹ đất để hình thành khu vực TTTCQT độc lập, có hạ tầng giao thông, công nghệ phù hợp. Các điều kiện lựa chọn vị trí cũng đặt ra nhằm tránh bất cập thực tiễn (như yêu cầu địa điểm phải gần với hạ tầng đồng bộ, kết nối thuận lợi, có phương án nhà ở cho chuyên gia, đảm bảo an ninh, môi trường...). Về nhân lực, khoản 4 Điều 10 dự thảo Nghị định yêu cầu Cơ quan điều hành xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lĩnh vực tài chính – nhằm khắc phục bất cập thiếu nhân sự đạt chuẩn quốc tế. Đồng thời, chính quyền địa phương được giao hỗ trợ phát triển nhà ở, môi trường sống thuận lợi cho chuyên gia, người lao động tại TTTCQT, giải quyết vướng mắc về điều kiện sinh hoạt thu hút nhân tài. Những bước đi này cho thấy dự thảo đã tính đến các bất cập thực tiễn về hạ tầng, nguồn lực và đề ra giải pháp tương ứng để TTTCQT có thể triển khai thành công.

Thứ tư, về cơ chế phối hợp và giám sát: thực tiễn quản lý tài chính ở Việt Nam còn phân tán theo ngành (ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm...) dẫn đến chồng chéo hoặc lỗ hổng giám sát. Điều này được khắc phục khi TTTCQT có Cơ quan giám sát chuyên trách, thực hiện giám sát tổng thể mọi hoạt động trong TTTCQT. Nghị quyết số 222/2025/QH15 yêu cầu hoạt động của TTTCQT phải thống nhất về quản lý, giám sát, do đó dự thảo đưa ra phương án thành lập một cơ quan giám sát độc lập chung cho cả 2 địa điểm TTTCQT (hoặc cơ quan giám sát tại từng địa phương với cơ chế phối hợp chặt chẽ). Mục tiêu là khắc phục vướng mắc phối hợp giữa các cơ quan trung ương, đảm bảo một đầu mối giám sát xuyên suốt để kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm và phòng ngừa rủi ro trong TTTCQT. Ngoài ra, bất cập về giải quyết tranh chấp quốc tế (trước đây nhà đầu tư ngoại thường e ngại thủ tục tòa án Việt Nam) cũng được xử lý khi TTTCQT có Tòa án chuyên biệt và Trung tâm trọng tài quốc tế. Các thiết chế này tạo niềm tin cho nhà đầu tư rằng tranh chấp sẽ được giải quyết hiệu quả, theo thông lệ quốc tế, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của họ. Tóm lại, Dự thảo Nghị định đã nhận diện và đưa ra giải pháp cho nhiều vướng mắc từ thực tiễn, giúp TTTCQT có “lối đi riêng” phù hợp với điều kiện Việt Nam nhưng vẫn tiệm cận chuẩn mực quốc tế nhằm thu hút nhà đầu tư.

d) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Một trong những trọng tâm của dự thảo Nghị định là cắt giảm và đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính trong phạm vi TTTCQT, tạo môi trường thuận lợi cho nhà đầu tư. Nguyên tắc chung được quán triệt là chỉ quy định những thủ tục thật sự cần thiết để thực thi các cơ chế đặc thù, và thiết kế các thủ tục theo hướng đơn giản nhất. Cụ thể:

- Thủ tục đăng ký Thành viên TTTCQT được quy định rất đơn giản: nhà đầu tư có thể đăng ký qua cổng thông tin điện tử, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp. Cơ quan điều hành sẽ thẩm định nhanh trong 01 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ sẽ có văn bản chấp thuận tạm thời tư cách thành viên (hiệu lực tối đa 1 tháng), và trong thời hạn 07 ngày sẽ quyết định chính thức việc công nhận thành viên. Đây là thời hạn giải quyết rất ngắn so với thủ tục cấp phép thông thường, thể hiện rõ quyết tâm rút gọn quy trình hành chính. Hồ sơ đăng ký cũng chỉ gồm những giấy tờ cơ bản (ĐK doanh nghiệp, báo cáo tài chính 3 năm, phương án hoạt động). Đối với các tổ chức kinh tế nằm trong danh sách Fortune 500 sẽ được công nhận thành viên mà không cần thủ tục đăng ký – tinh thần này sẽ được cụ thể trong quy chế của TTTCQT, giúp thu hút các “đại bàng” tài chính.

- Dự thảo Nghị định cũng thiết lập Hệ thống đăng ký và công nhận Thành viên do Cơ quan điều hành quản lý, vận hành. Hệ thống này kết nối với Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và các hệ thống liên quan, đảm bảo liên thông dữ liệu và đơn giản hóa thủ tục hành chính trong TTTCQT. Nhờ kết nối và chia sẻ dữ liệu, các cơ quan không yêu cầu doanh nghiệp cung cấp lại những thông tin đã có, qua đó giảm giấy tờ, giảm khâu trung gian. Dự thảo cũng quy định UBND 02 thành phố phải bố trí kinh phí để xây dựng, vận hành hệ thống này.

- Ngoài ra, các thủ tục hành chính khác liên quan đến cơ chế chính sách đặc thù đều được quy định theo hướng “một cửa” tại chỗ. Cụ thể: (i) thủ tục cấp phép thử nghiệm fintech (sandbox) sẽ do chính Cơ quan điều hành TTTCQT xem xét cấp trong phạm vi TTTCQT; (ii) Các hoạt động về kiểm tra, giám sát sẽ chỉ được thực hiện bởi Cơ quan giám sát thay vì chịu sự quản lý của nhiều cơ quan chuyên ngành như ở ngoài khu vực TTTCQT;

đ) Nội dung phân quyền, phân cấp

Phân quyền, phân cấp là tư tưởng xuyên suốt trong Nghị quyết số 222/2025/QH15 và được cụ thể hóa trong Dự thảo Nghị định. Mục tiêu là trao quyền chủ động tối đa cho chính quyền địa phương và các cơ quan tại chỗ trong việc quản lý, vận hành TTTCQT, đồng thời đảm bảo sự giám sát của trung ương ở tầm chính sách vĩ mô. Cụ thể:

- Các cơ quan, tổ chức thuộc TTTCQT được giao thẩm quyền tự quyết định nhiều chính sách trong phạm vi TTTCQT, hoạt động độc lập, hiệu quả, tinh gọn; còn các bộ, ngành trung ương chỉ giữ vai trò hướng dẫn, kiểm tra và định kỳ đánh giá, đề xuất điều chỉnh chính sách khi cần. Cơ quan điều hành TTTCQT tại địa phương được phân quyền tối đa về đăng ký, công nhận thành viên, chính sách ưu đãi, giải quyết tranh chấp và các hoạt động khác trong TTTCQT. Các quyết định cụ thể liên quan đến vận hành TTTCQT (cấp phép cho thành viên, lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, áp dụng ưu đãi...) sẽ do cơ quan tại TTTCQT quyết định.

- Nghị quyết số 222/2025/QH15 đẩy mạnh phân quyền giữa Trung ương và địa phương theo hướng cho phép Chính phủ ban hành nghị định để xử lý các vấn đề phát sinh khác với văn bản pháp luật của Quốc hội, UBTWQH trong phạm vi TTTCQT. Tại Dự thảo Nghị định đã thực hiện cơ chế này khi cho phép Chính phủ quyết định các biện pháp xử lý đối với vấn đề mới phát sinh theo đề xuất của Cơ quan điều hành TTTCQT (tại khoản 4 Điều 4 dự thảo Nghị định).

- Về phân cấp cho địa phương, Dự thảo giao UBND TP. HCM và Đà Nẵng chuẩn bị quỹ đất, đầu tư hạ tầng, đến tổ chức thành lập bộ máy, tuyển dụng nhân lực cho các cơ quan TTTCQT và quyết định chế độ lương thưởng riêng để thu hút nhân tài. Theo đó, UBND 02 thành phố được phép dùng ngân sách địa phương hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người lao động TTTCQT.

- Cơ quan điều hành TTTCQT được trao quyền ban hành Quy chế hoạt động để quy định cụ thể về tổ chức, vận hành TTTCQT. Cơ quan này còn có quyền quyết định danh mục ngành nghề, sản phẩm, dịch vụ ưu tiên phát triển trong TTTCQT cho phù hợp với mục tiêu, định hướng đã đề ra để đảm bảo sự linh hoạt. Bên cạnh đó, giao Cơ quan điều hành tự xác định tiêu chí, tiêu chuẩn về năng lực tài chính, uy tín, lĩnh vực hoạt động của Thành viên TTTCQT (thay vì quy định trong Nghị định sẽ không tạo sự linh hoạt).

- Cơ quan điều hành TTTCQT cũng được giao tự chủ trong hoạt động thu, chi cho hoạt động quản lý TTTCQT để đảm bảo chủ động, linh động hoạt động hiệu quả. Điều 17 dự thảo Nghị định cho phép Cơ quan điều hành ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu và Cơ quan giám sát kiểm tra, giám sát về tình hình tài sản, tài chính của TTTCQT.

- Về cơ chế kiểm soát của trung ương vẫn được duy trì, tuy nhiên việc kiểm tra, giám sát sẽ phân cấp triệt để để cơ quan trong TTTCQT chịu trách nhiệm triệt để. Cơ quan trung ương chỉ thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước chứ không trực tiếp tham gia vào các hoạt động tại TTTCQT.

e) Vấn đề còn ý kiến khác nhau, cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền và kiến nghị phương án giải quyết

.....

V. VỀ TÍNH TƯƠNG THÍCH VỚI ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ, DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Về tính tương thích với điều ước quốc tế

Dự thảo Nghị định không có nội dung trái với các điều ước quốc tế liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị định

- Kinh phí tổ chức thi hành Nghị định từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc thi hành Nghị định sẽ phát sinh các nhu cầu về nguồn nhân lực và tài chính (từ ngân sách nhà nước) để thực hiện các quy định về thành lập cơ quan, tổ chức thuộc TTTCQT. Cụ thể: giảm nguồn thu ngân sách nhà nước do việc thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế, chính sách lao động, việc làm, an sinh, đầu tư phát triển đồng bộ, hiện đại hệ thống hạ tầng của TTTCQT và hệ thống hạ tầng kỹ thuật kết nối với TTTCQT; phát sinh kinh phí tổ chức triển khai Nghị định; kinh phí thực hiện việc phổ biến Nghị định; kinh phí theo dõi thi hành Nghị định; kinh phí thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; kinh phí phục vụ cho công tác sơ kết, tổng kết việc thi hành Nghị định. Nguồn kinh phí gồm nguồn từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

Bộ Tài chính đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan. Để đảm bảo Nghị định có hiệu lực đồng thời với Nghị quyết số 222/2025/QH15, kính đề nghị Chính phủ sớm xem xét, thông qua dự thảo Nghị định.

Trên đây là Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định về thành lập TTTCQT (*Kèm theo Tờ trình gồm: (i) Dự thảo Nghị định; (ii) Báo cáo thẩm định số ... ngày ... của Bộ Tư pháp; (iii) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (iv) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến về dự thảo Nghị định; (v) Bản chụp ý kiến góp ý về dự thảo Nghị định*).

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu VT, PC (CT-

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Bích Ngọc